



Cà Mau, ngày 20 tháng 10 năm 2013.

Số: 81/CV-CMX
(V/v: giải trình biến động kết quả SXKD
quý III/2013 so với quý III/2012).

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH**

DẾN

Số: 55428

Kính gửi:

Gia... Ngày 25 tháng 10 năm 13.

- UỶ BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP. HỒ CHÍ MINH.

- | | |
|---------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| 1. Tên tổ chức phát hành: | CÔNG TY CP CHẾ BIẾN THỦY SẢN VÀ XNK CÀ MAU |
| 2. Tên giao dịch: | Camimex |
| 3. Mã chứng khoán: | CMX |
| 4. Nội dung giải trình: | Lợi nhuận trước thuế quý III/2013 so cùng kỳ năm trước
chênh lệch trên 10%. |

Căn cứ thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/04/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn
về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty cổ phần chế biến thủy sản và XNK Cà Mau giải trình sự biến động lợi nhuận
trước thuế tại Báo cáo Tài chính quý III/2013, chi tiết như sau:

+ Lợi nhuận kế toán trước thuế quý III/2013 (kỳ này):	734.491.853 đồng.
+ Lợi nhuận kế toán trước thuế quý III/2012 (kỳ trước):	1.598.167.506 đồng.
+ Chênh lệch giảm:	(863.675.653) đồng.

Nguyên nhân:

1/ Doanh thu thuần về bán hàng kỳ này so kỳ trước giảm (26,48%) tương ứng giảm
(67,827) tỷ đồng, giá vốn hàng bán giảm (25,34%) tương ứng giảm (58,344) tỷ đồng làm lợi
nhuận gộp **giảm (9,483) tỷ đồng**. Nguyên nhân, do lượng hàng bán kỳ này giảm (42,04%)
tương ứng giảm (466 tấn), đồng thời còn do nhu cầu thị trường có sự khác biệt về cơ cấu và
giá cả hàng bán giữa hai kỳ.

2/ Doanh thu hoạt động tài chính kỳ này so với kỳ trước tăng 678,95% tương ứng tăng
2,069 tỷ đồng, chi phí tài chính kỳ này giảm (40,91%) tương ứng giảm (4,236) tỷ đồng, dẫn
dẫn lợi nhuận hoạt động tài chính kỳ này **tăng 6,305 tỷ đồng**, chủ yếu do:

- Tỷ giá ngoại tệ hai thời kỳ luôn có sự khác biệt, kỳ trước công ty lãi chênh lệch tỷ giá
239,98 triệu đồng, sang kỳ này lãi 1.640,93 triệu đồng, làm khoản thu nhập do chênh lệch tỷ
giá kỳ này so với kỳ trước tăng 583,79%, dẫn đến lợi nhuận tăng 1.400,955 triệu đồng.

- Chi phí tiền lãi trả ngân hàng kỳ này: 5.384,10 triệu đồng so với kỳ trước: 10.289,03
triệu đồng, giảm (47,67%), dẫn đến LN tăng 4.904,93 triệu đồng.

3/ Chi phí bán hàng và chi phí QLDN kỳ này so với kỳ trước lần lượt giảm (32,07%) và
tăng 25,43% tương ứng giảm (3,298) tỷ đồng và tăng 0,999 tỷ đồng dẫn đến LN tương ứng
tăng 2,300 tỷ đồng, chủ yếu do lượng hàng xuất bán giảm, là do:

- Chi phí Cước tàu, bill tàu, THC... giảm (46,00%) tương ứng giảm (1.750,91) triệu
đồng.

- Chi phí hoa hồng xuất khẩu giảm (66,32%) tương ứng giảm (811,85) triệu đồng.

- Chi phí kiểm vi sinh, kháng sinh, nước sản xuất ... giảm (38,33%) tương ứng giảm (576,10) triệu đồng.
- Tiền lương bộ phận quản lý giảm (16,57%) tương ứng giảm (422,89) triệu đồng.
- Chi phí dự phòng tăng 450,16% tương ứng tăng 629,09 triệu đồng.
- Các chi phí khác bằng tiền dùng trong công tác quản lý tăng 130,08% tương ứng tăng 636,88 triệu đồng.

Công ty xin cam kết và chịu trách nhiệm về các nội dung công bố thông tin này.

Trân trọng !



Bùi Đức Cường

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu Văn thư, P.TCKT
- Công bố thông tin.